

## **KẾ HOẠCH**

### **Hành động về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 3/2007/QH12 ngày 21/11/2027;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, bệnh dịch truyền nhiễm;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-BYT ngày 03/01/2025 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030; Sở Y tế tỉnh Phú Yên xây dựng Kế hoạch hành động về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU.**

##### **1. Mục tiêu chung:**

Nâng cao năng lực kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK) trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm an toàn cho người bệnh, nhân viên y tế và cộng đồng.

##### **2. Mục tiêu cụ thể và các chỉ số đánh giá**

###### **2.1. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý và chính sách về kiểm soát nhiễm khuẩn**

###### **a) Công tác xây dựng Kế hoạch và đánh giá hoạt động KSNK**

- 100% cơ sở KBCB xây dựng, ban hành Kế hoạch về KSNK của đơn vị phù hợp với Kế hoạch của ngành, nguồn lực, thực trạng của đơn vị và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch KSNK hằng năm.

- 100% cơ sở KBCB ban hành, cập nhật hằng năm và triển khai hiệu quả các quy định, quy trình KSNK phù hợp với hướng dẫn quốc gia, quy mô và chuyên môn của cơ sở.

- 100% cơ sở KBCB tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng KSNK hằng năm.

###### **b) Thiết lập, chuẩn hóa và nâng cao năng lực hoạt động của đơn vị quản lý điều hành về kiểm soát nhiễm khuẩn ở các cấp**

- Thành lập Hội đồng chuyên môn tư vấn công tác KSNK của Sở Y tế.

- Cán bộ phụ trách công tác KSNK của Sở Y tế được đào tạo KSNK theo quy định.

- 100% cơ sở KBCB có hội đồng, mạng lưới, khoa/bộ phận KSNK hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Đạt ít nhất 70% cơ sở KBCB có bộ phận giám sát KSNK có đủ nhân lực được đào tạo và hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

*c) Phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực cho kiểm soát nhiễm khuẩn*

- KSNK được tích hợp ít nhất vào các chương trình y tế như phòng chống kháng thuốc, an toàn người bệnh (NB), phòng ngừa bệnh truyền nhiễm, phòng chống bệnh dịch, tiêm chủng và an ninh, an toàn sinh học.

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB có quy định cụ thể, giao trách nhiệm rõ ràng và tổ chức thực hiện hiệu quả về phối hợp đa ngành trong phòng chống kháng thuốc, sử dụng kháng sinh và phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm gây dịch.

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB phê duyệt rõ kinh phí thường niên cho các hoạt động KSNK.

**2.2. Nâng cao nhận thức và năng lực nhân viên y tế về KSNK**

*a) Nâng cao năng lực kiểm soát nhiễm khuẩn*

- Đạt ít nhất 90% các vị trí chuyên trách KSNK (lãnh đạo khoa/bộ phận KSNK, nhân viên chuyên trách giám sát, nhân viên chuyên trách khử khuẩn tiết khuẩn ở các cơ sở khám chữa bệnh) và các thành viên hội đồng, mạng lưới KSNK được đào tạo về KSNK theo quy định.

- Đạt ít nhất 95% nhân viên y tế (NVYT) tại các cơ sở KBCB được đào tạo liên tục hằng năm về các quy định, quy trình KSNK cơ bản.

- Đạt 100% sinh viên thực tập tại các cơ sở KBCB được đào tạo về KSNK trước khi thực tập.

*b) Nâng cao nhận thức về kiểm soát nhiễm khuẩn*

- Đạt ít nhất 01 chiến dịch truyền thông về KSNK hằng năm của Bộ Y tế.

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB thực hiện chương trình truyền thông, giáo dục về phòng ngừa KSNK trên mọi phương tiện (trang web, poster, tờ rơi,...) phù hợp với điều kiện và đặc điểm của cơ sở.

- Đạt ít nhất 80% trang web của cơ sở KBCB có chuyên mục cho KSNK, với nội dung được cập nhật hằng quý.

- Đạt ít nhất 95% cơ sở KBCB phát động chiến dịch vệ sinh tay hằng năm để tuyên truyền về vai trò của vệ sinh tay trong chăm sóc và điều trị NB.

**2.3. Cải thiện cơ sở hạ tầng và thiết bị kiểm soát nhiễm khuẩn**

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB có hệ thống cung cấp nước sạch đạt chuẩn.

- Đạt ít nhất 70% cơ sở KBCB có đơn vị tiết khuẩn tập trung được trang bị đầy đủ máy móc, phương tiện, cơ sở dụng cụ cho khử khuẩn, tiết khuẩn dụng cụ tập trung đúng quy định.

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB có đủ năng lực giám sát vi sinh vật kháng thuốc, có tổng kết và báo cáo vi sinh vật kháng thuốc hằng quý.

- Đạt ít nhất 70% cơ sở KBCB thiết lập hệ thống thông khí đầy đủ (tự nhiên hoặc cơ học nếu cần) và định kỳ kiểm tra chất lượng thông khí.

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB có ít nhất 01 phòng cách ly có đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, quy định, quy trình và các điều kiện cần thiết để thực hiện cách ly NB tạm thời tại mọi khoa lâm sàng.

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB có khu lưu giữ chất thải đúng quy định.

- Đạt ít nhất 75% cơ sở KBCB có hệ thống xử lý chất thải lỏng đạt quy chuẩn.

## **2.4. Giảm thiểu nguy cơ nhiễm khuẩn liên quan đến chăm sóc y tế**

### **a) Thực hiện phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa dựa theo đường lây truyền**

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành, đào tạo huấn luyện hằng năm và giám sát tuân thủ các quy định, quy trình phòng ngừa chuẩn.

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB thực hiện phòng ngừa và cách ly NB mắc vi khuẩn đa kháng và các bệnh truyền nhiễm gây dịch đúng quy định.

### **b) Vệ sinh tay và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân**

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB triển khai chương trình vệ sinh tay hiệu quả bao gồm việc xây dựng chương trình, cung cấp thiết bị và hóa chất vệ sinh tay ở mọi khu vực khám bệnh, chữa bệnh, tổng kết và thông báo số lượng hóa chất vệ sinh tay sử dụng hằng quý, thực hiện giám sát và cải thiện tuân thủ vệ sinh tay của NVYT và người chăm sóc (bao gồm cả học viên và thân nhân NB).

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hằng năm, trang bị phương tiện và giám sát tuân thủ sử dụng đúng các thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE).

### **c) Các biện pháp thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp**

- Đạt ít nhất 70% cơ sở KBCB thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hằng năm và giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa viêm phổi ở NB có thông khí hỗ trợ.

- Đạt ít nhất 70% cơ sở KBCB có thực hiện đặt đường truyền tĩnh mạch trung tâm thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hằng năm và giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn huyết liên quan đến đường truyền tĩnh mạch trung tâm.

- Đạt ít nhất 70% cơ sở KBCB có thực hiện đặt thông tiêu thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hằng năm và giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn tiết niệu liên quan đến ống thông tiêu.

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB có thực hiện phẫu thuật thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hằng năm và giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ trong phẫu thuật.

- Đạt ít nhất 50% cơ sở KBCB thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hằng năm, giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa vi khuẩn đa kháng thuốc.

### **d) Kiểm soát ô nhiễm môi trường bề mặt tại các khu vực nguy cơ cao**

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo và tuân thủ thực hành vệ sinh môi trường bề mặt tại các khu vực nguy cơ cao.

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB tổ chức thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các loại môi trường bề mặt; kiểm tra, giám sát chất lượng, hiệu quả vệ sinh, khử khuẩn môi trường bề mặt; báo cáo số lượng hóa chất dùng trong vệ sinh, khử khuẩn môi trường bề mặt hằng quý trong toàn bộ cơ sở.

### **đ) Khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ, đồ vải và chất thải y tế**

- Đạt ít nhất 85% cơ sở KBCB thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hằng năm và giám sát tuân thủ thực hành xử lý thiết bị, dụng cụ, đồ vải y tế sử dụng lại.

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo hằng năm và giám sát tuân thủ thực hành xử lý, quản lý chất thải rắn và nước thải y tế.

*e) Thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng kiểm soát nhiễm khuẩn*

Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB triển khai ít nhất một hoạt động cải tiến chất lượng về KSNK hằng năm ở cấp độ bộ phận hoặc cơ sở. Hoạt động cải tiến chất lượng về KSNK phải được phê duyệt, triển khai, nghiệm thu, đánh giá kết quả theo đúng quy định.

**2.5. Tăng cường hệ thống giám sát, báo cáo nhiễm khuẩn bệnh viện và tình hình sử dụng kháng sinh**

- Đạt ít nhất 60% cơ sở KBCB có khoa hồi sức tích cực thực hiện giám sát liên tục và báo cáo dữ liệu giám sát đầy đủ về nhiễm khuẩn phổi, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu bệnh viện trên hệ thống báo cáo số liệu nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV) quốc gia.

- Đạt ít nhất 70% cơ sở KBCB có phẫu thuật thực hiện giám sát và báo cáo dữ liệu đầy đủ về nhiễm khuẩn vết mổ trên hệ thống báo cáo số liệu NKBV quốc gia.

- Đạt ít nhất 70% cơ sở KBCB có phẫu thuật thực hiện giám sát và báo cáo dữ liệu đầy đủ về tình hình sử dụng kháng sinh dự phòng ở người bệnh có phẫu thuật.

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB có thực hiện giám sát và báo cáo dữ liệu đầy đủ về tình hình sử dụng kháng sinh ở NB nội trú trên hệ thống báo cáo số liệu NKBV quốc gia.

- Đạt ít nhất 50% cơ sở KBCB có thực hiện giám sát và báo cáo dữ liệu đầy đủ về tác nhân gây NKBV và mức độ kháng thuốc ở NB nội trú trên hệ thống báo cáo số liệu NKBV quốc gia.

**2.6. Tăng cường năng lực đáp ứng với bệnh dịch**

- Đạt 100% cơ sở KBCB xây dựng kế hoạch sẵn sàng đáp ứng với các bệnh dịch hằng năm, triển khai huấn luyện đào tạo và giám sát tuân thủ quy định, quy trình phòng và kiểm soát lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm gây dịch hoặc bệnh gây dịch mới nổi, tái nổi cho NVYT.

- Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB triển khai sàng lọc, phân luồng, phát hiện và cách ly NB nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm các bệnh truyền nhiễm gây dịch hoặc bệnh gây dịch mới nổi, tái nổi theo đúng quy định.

**2.7. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và ứng dụng công nghệ trong kiểm soát nhiễm khuẩn**

- Đạt ít nhất 50% cơ sở KBCB thực hiện tối thiểu 01 đề tài nghiên cứu về KSNK hằng năm.

- Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB ứng dụng công nghệ tiên tiến trong giám sát và phòng ngừa nhiễm khuẩn.

**II. Giải pháp**

**1. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý và hoàn thiện chính sách về kiểm soát nhiễm khuẩn**

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch KSNK giai đoạn 2025-2030 và hằng năm tại các cơ sở KBCB; xác định rõ kinh phí cho từng nội dung hoạt động, phân công đơn vị, cán bộ chịu trách nhiệm chỉ đạo và theo dõi; tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả hằng năm.

- Bổ sung nhân lực và nâng cao năng lực của đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện, giám sát và hỗ trợ việc thực hiện các hoạt động KSNK tại Sở Y tế và các cơ sở KBCB.

## **2. Đẩy mạnh đào tạo, nâng cao năng lực kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên y tế**

Tổ chức đào tạo thường niên cho NVYT các khoa lâm sàng, cận lâm sàng về các quy định, quy trình KSNK, phòng ngừa vi khuẩn đa kháng thuốc và các bệnh truyền nhiễm gây dịch.

## **3. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của nhân viên y tế và cộng đồng về kiểm soát nhiễm khuẩn**

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông, tập trung vào vệ sinh tay, sử dụng kháng sinh hợp lý và phòng ngừa NKBV. Sử dụng đa dạng các kênh truyền thông để truyền bá, nâng cao nhận thức về KSNK.

- Phổ biến các quy định, quy trình KSNK lên trang Web của các cơ sở KBCB để mọi NVYT tiếp cận, học tập.

- Lòng ghép phổ biến kiến thức KSNK trong các buổi họp hội đồng người bệnh. Khuyến khích NB và thân nhân NB tham gia vào giám sát thực hành KSNK tại các cơ sở KBCB.

## **4. Tăng cường đầu tư và từng bước chuẩn hóa cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kiểm soát nhiễm khuẩn**

- Hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về KSNK để thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho hoạt động KSNK.

- Rà soát và nâng cấp hệ thống cung cấp nước sạch, nơi thu gom chất thải rắn tập trung và hệ thống xử lý nước thải y tế tại các cơ sở KBCB nhằm đạt chuẩn theo quy định.

- Rà soát và xây dựng các buồng cách ly đạt chuẩn tại các khoa lâm sàng, các khu vực sàng lọc, cách ly NB nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm các bệnh truyền nhiễm gây dịch tại các cơ sở KBCB.

- Rà soát, cải tạo và đầu tư trang thiết bị cho trung tâm tiệt khuẩn tại các cơ sở KBCB. Cung cấp các nguồn lực bổ sung cho các cơ sở KBCB nơi tập trung nhóm nguy cơ cao.

## **5. Phát triển, vận hành và phát huy hiệu quả hệ thống giám sát kiểm soát nhiễm khuẩn**

- Thiết lập và triển khai giám sát tuân thủ thực hành KSNK tại cơ sở KBCB, báo cáo dữ liệu KSNK.

- Thiết lập và triển khai giám sát chủ động, liên tục 4 loại NKBV thường gặp (nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu, nhiễm khuẩn phổi) tại các cơ sở KBCB, báo cáo dữ liệu NKBV.

- Thiết lập và triển khai giám sát, phòng ngừa các NKBV do các vi sinh vật đa kháng thuốc tại các cơ sở KBCB, báo cáo dữ liệu theo quy định.

- Thiết lập và triển khai giám sát, phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm gây dịch tại các cơ sở KBCB, báo cáo dữ liệu theo quy định.

- Thiết lập và triển khai giám sát sử dụng kháng sinh dự phòng ở NB phẫu thuật tại các cơ sở KBCB, báo cáo dữ liệu theo quy định.

- Xây dựng, triển khai các đề án cải thiện chất lượng phòng ngừa chuẩn, vệ sinh tay, vệ sinh môi trường bề mặt, khử khuẩn tiết khuẩn dụng cụ tập trung, quản lý chất thải và nhân rộng mô hình tại các cơ sở KBCB.

- Xây dựng, triển khai các đề án cải thiện chất lượng phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn phổi, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu và NKBV do vi khuẩn đa kháng thuốc và nhân rộng mô hình tại các cơ sở KBCB.

- Thực hiện đánh giá chất lượng KSNK hằng năm tại các cơ sở KBCB.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

#### **1. Phòng Nghiệp vụ Y – Sở Y tế**

Là bộ phận đầu mối xây dựng kế hoạch thực hiện KSNK tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Phối hợp cùng Thanh tra Sở kiểm tra, thanh tra, giám sát theo định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các quy định về KSNK và quản lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế theo đúng quy định.

#### **2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật:**

- Thực hiện viết bài, đưa tin... về các hoạt động kiểm soát nhiễm khuẩn trên trang tin điện tử của ngành và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp với các cơ sở KBCB để hướng dẫn về chuyên môn các hoạt động tư vấn, truyền thông giáo dục vệ sinh tay tại các cơ sở y tế và cộng đồng.

#### **3. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

Giám đốc các cơ sở KBCB chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận liên quan của đơn vị thực hiện các nội dung:

- Xây dựng và ban hành kế hoạch hành động về KSNK tại đơn vị dựa trên cơ sở Kế hoạch thực hiện về KSNK của ngành.

- Lập kế hoạch hằng năm, bao gồm nguồn kinh phí chi tiết về KSNK và phòng chống dịch bệnh để phê duyệt làm cơ sở thực hiện, đánh giá việc thực hiện và báo cáo kết quả gửi về Sở Y tế theo yêu cầu.

- Ưu tiên đầu tư nguồn lực cho công tác KSNK, bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu và tiến độ của Kế hoạch về KSNK tại đơn vị.

#### **4. Đề nghị Hội Điều dưỡng tỉnh:**

Chủ động phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở Y tế tổ chức tập huấn giảng viên nguồn về kiểm soát nhiễm khuẩn theo Chương trình và tài liệu do Bộ Y tế ban hành.

Trên đây là Kế hoạch hành động về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Y tế (Cục QLKCB) (b/cáo);
- GD, các Phó GD SYT(để biết);
- Các đơn vị y tế trực thuộc (th/hiện);
- Trung tâm Y tế các h/tx/tp (th/hiện);
- UBND các h/tx/tp (ph/hợp);
- Hội ĐD tỉnh (ph/hợp th/hiện);
- Các phòng thuộc Sở (th/hiện);
- Trang TTĐT SYT;
- Lưu: VT, NVY(M).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Lê Xuân Bích**